

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, 53, 54, 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1395/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2025, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Ông Hồ Minh T

Nơi thường trú: 100 đường G, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh(nay là 100 đường G, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh).

Và: bà Nguyễn Thị Cẩm T1

Nơi thường trú: ấp H, Đ, T, An Giang (nay là ấp H, Đ, An Giang)

Địa chỉ: H đường A, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh(nay là 81A/1A đường A, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2025, người yêu cầu đã tự nguyện thỏa thuận như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Minh T2 bà Nguyễn Thị C T1 thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Hai bên tự xác định không có.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Hồ Minh T2 bà Nguyễn Thị C T1 phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Minh T2 bà Nguyễn Thị C T1 thuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 11, ngày 20/01/2022 tại Ủy ban nhân dân phường P, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh

1.2 Về con chung: Không có.

1.3 Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4 Về lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Hồ Minh T2 bà Nguyễn Thị Cẩm T1 chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000243 ngày 29/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu Vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh). Ông Hồ Minh T2 bà Nguyễn Thị C T1 đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát Khu vực 2 - TP. Hồ Chí Minh;
- THA dân sự, TP. Hồ Chí Minh;
- Người yêu cầu;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Loan